TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ HẠ LONG** **TỈNH QUẢNG NINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 28/2019/HNGĐ-ST
Ngày: 09 - 5 - 2019
V/v tranh chấp hôn nhân gia đình

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HẠ LONG, TỈNH QUẢNG NINH

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - chủ tọa phiên tòa: Bà Đặng Mai Lan

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Hồ Thị Lan

2. Bà Bùi Kim Dung

-Thư ký phiên tòa: Bà Hoàng Phạm Thanh N - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Hạ Long.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hạ Long: Bà Trần Thị Kim Anh – Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 5 năm 2019 tại Hội trường xét xử Tòa án nhân dân thành phố Hạ Long xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 77/2018/TLST-HNGĐ ngày 19/12/2018 về tranh chấp hôn nhân gia đình, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 52/2019/QĐXXST-HNGĐ ngày 19/4/2019, giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Phạm T.N

Địa chỉ: Số 37A, ngõ 219 Đê Tô Hoàng, phường Cầu Dầu, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội

Có mặt tại phiên tòa

Bị đơn: Anh Hà T.A

Địa chỉ: Tổ 4 khu 4 phường Giếng Đáy, thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh

Hiện đang cai nghiện bắt buộc tại Cơ sở cai nghiện ma túy tỉnh Quảng Ninh

Vắng mặt tại phiên tòa (có đơn xin xử án vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện, bản tự khai và các lời khai tại phiên tòa, nguyên đơn chị Phạm T.N trình bày: chị và anh Hà T.A tự nguyện đăng ký kết hôn với nhau vào ngày 29/11/2012 tại Ủy ban nhân dân phường Giếng Đáy, thành phố Hạ Long.

Trước đó hai bên có thời gian tìm hiểu nhau, chưa ai kết hôn lần nào. Cuộc sống vợ chồng hòa thuận hạnh phúc đến năm 2014 thì xảy ra mâu thuẫn, nguyên nhân là do anh Hà T.A thường xuyên đánh chị, cuộc sống gia đình không hạnh phúc, tình cảm vợ chồng không còn nên chị đã đưa con chung về Hà Nội cư trú từ năm 2015 đến nay, vợ chồng sống ly thân. Hiện tại anh Hà T.A đang phải đi cai nghiện bắt buộc, xét thấy vợ chồng không thể trở lại đoàn tụ được nữa nên đề nghị Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn.

- Về con chung: quá trình chung sống vợ chồng sinh được 01 con chung Hà A.V – sinh ngày 19/01/2013, quan điểm của chị N yêu cầu được trực tiếp nuôi con chung đến tuổi thành niên và không yêu cầu anh Hà T.A phải cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung: không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: chị Phạm T.N tự nguyện chịu toàn bộ án phí.

Tại bản tự khai bị đơn anh Hà T.A trình bày: Về điều kiện, hoàn cảnh kết hôn của vợ chồng như chị N trình bày là đúng. Mâu thuẫn vợ chồng xảy ra từ tháng 10 năm 2017, nguyên nhân là do anh đã bán nhà đi để làm ăn nhưng lại bị thua lỗ dẫn đến chán nản bỏ mặc vợ con và cũng có lần đã đánh chị N phải nằm viện. Sau đó anh đã rất hối hận xin lỗi và mong được chị N tha thứ. Hiện tại anh đang phải chấp hành cai nghiện bắt buộc 18 tháng tại trung tâm cai nghiện ma túy, việc chị N xin ly hôn anh không đồng ý vì vẫn còn tình cảm yêu thương vợ con.

Về con chung: quá trình chung sống anh và chị N có 01 con chung Hà A.V – sinh ngày 19/01/2013, nếu Tòa án giải quyết cho ly hôn anh đồng ý với quan điểm của chị N vì hiện tại anh không có điều kiện nuôi con và cấp dưỡng.

Về tài sản: anh Hà T.A không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hạ Long có quan điểm tại phiên tòa: Hội đồng xét xử và thư ký phiên tòa đã thực hiện đúng các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Về nội dung: đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Phạm T.N .

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân: chị Phạm T.N và anh Hà T.A tự nguyện đăng ký kết hôn ngày 29/11/2012 tại Ủy ban nhân dân phường Giếng Đáy, thành phố Hạ Long theo đúng quy định của luật hôn nhân gia đình, là hôn nhân hợp pháp, tiến bộ được pháp luật bảo vệ. Nguyên nhân xảy ra mâu thuẫn vợ là do anh Hà T.A nghiện ma túy nên không có trách nhiệm với gia đình, còn hành hung chị N phải đi điều trị tại bệnh viện, từ năm 2014 vợ chồng đã sống ly thân mỗi người một nơi. Tháng 3 năm 2019 anh Hà T.A đã bị Tòa án nhân dân thành phố Hạ Long ra quyết

định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc 18 tháng.

Mặc dù quan điểm của anh Hà T.A không đồng ý ly hôn, song tại phiên tòa chị Phạm T.N vẫn giữ nguyên yêu cầu đề nghị Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn để chị ổn định cuộc sống, yên tâm làm ăn nuôi con. Như vậy là mâu thuẫn của vợ chồng đã lâm vào tình trạng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích của hôn nhân không đạt được. Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị Phạm T.N với anh Hà T.A là có căn cứ, phù hợp theo quy định tại điều 56 Luật hôn nhân gia đình.

[2] Về con chung: quá trình chung sống vợ chồng có 01 con chung Hà Anh Vũ – sinh ngày 19/01/2013.

Hội đồng xét xử xét thấy rằng: hiện tại chị Phạm T.N đang trực tiếp nuôi dưỡng con chung và có yêu cầu được tiếp tục nuôi con đến tuổi thành niên, hiện tại anh Hà T.A lại đang đi cai nghiện ma túy bắt buộc. Do vậy nên chấp nhận yêu cầu của chị Phạm T.N về việc nuôi con chung là phù hợp với thực tế và đúng quy định của Luật hôn nhân gia đình.

Về việc cấp dưỡng nuôi con do hai bên không yêu cầu nên không xem xét đến.

[3] Về tài sản chung: hai bên không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không đề cập đến.

[4] Về án phí: nguyên đơn chị Phạm T.N phải chịu án phí sơ thẩm theo quy định tại khoản 4 điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự.

Vì các lẽ trên

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 4 điều 147, 266, 271, 273 Bộ luật tố tụng dân sự; điều 56, 58, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy Ban thường vụ Quốc Hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án;

Chấp nhận đơn khởi kiện của nguyên đơn.

1-Về quan hệ hôn nhân: chị Phạm T.N được ly hôn với anh Hà T.A .

2 - Về con chung: chị Phạm T.N được quyền trực tiếp nuôi con chung Hà Anh Vũ – sinh ngày 19/01/2013 đến tuổi thành niên. Anh Hà T.A không phải cấp dưỡng nuôi con được quyền thăm nom con chung không ai được cản trở.

3 - Về án phí: chị Phạm T.N phải chịu 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) án phí sơ thẩm (đã nộp tạm ứng án phí theo biên lai thu tiền số 0562 ngày 19/12/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Hạ Long).

Nguyên đơn có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị đơn có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết công khai.

Nơi nhận:
- Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Ninh
- Viện kiểm sát nhân dân TP Hạ Long
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Ninh
- Chi cục Thi hành án dân sự TP Hạ Long
- UBND nơi đăng ký kết hôn
- Các đương sự
- Lưu hồ sơ
- Lưu VP

THAY MẶT HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Đặng Mai Lan